

Số: /SYT-VP
V/v triển khai thực hiện Luật
Quảng cáo số 16/2012/QH13
ngày 21/6/2012 đã được sửa đổi,
bổ sung một số điều theo Luật số
75/2025/QH15 và các văn bản
quy định chi tiết thi hành

Gia Lai, ngày tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Các Bệnh viện tư nhân trên địa bàn tỉnh.

Sở Y tế nhận được Công văn số 3713/SVHTTDL-QLVHGD ngày 08/8/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tuyên truyền và triển khai thực hiện Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 75/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Sở Y tế đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 75/2025/QH15 ngày 16/6/2025; Nghị định số 342/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo; Thông tư số 12/2026/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo đến công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý để biết, thực hiện đúng quy định của pháp luật.

2. Tập trung phổ biến và thực hiện nghiêm các quy định sau:

a) Về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo:

Không thực hiện, tiếp tay hoặc tạo điều kiện quảng cáo hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh; thuốc lá; rượu có nồng độ cồn từ 15 độ trở lên; sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ dùng cho trẻ dưới 24 tháng tuổi, sản phẩm dinh dưỡng bổ sung dùng cho trẻ dưới 06 tháng tuổi, bình bú và vú ngậm nhân tạo; thuốc kê đơn, thuốc không kê đơn nhưng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền khuyến cáo hạn chế sử dụng hoặc sử dụng có sự giám sát của thầy thuốc; cùng các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ khác thuộc trường hợp cấm quảng cáo theo quy định tại Điều 7 Luật Quảng cáo và pháp luật có liên quan.

b) Về hành vi cấm trong hoạt động quảng cáo:

Không quảng cáo sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo; không cung cấp thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn về khả năng cung cấp dịch vụ, số lượng, chất lượng, giá, công dụng, tác dụng, xuất xứ, phương thức phục vụ và các nội dung

đã đăng ký, công bố hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; không quảng cáo so sánh với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cùng loại của tổ chức, cá nhân khác khi không có tài liệu hợp pháp chứng minh; không sử dụng các từ ngữ “nhất”, “duy nhất”, “tốt nhất”, “số một” hoặc từ ngữ có ý nghĩa tương tự khi không có tài liệu hợp pháp chứng minh theo quy định; không sử dụng hình ảnh, lời nói, chữ viết của cá nhân khi chưa được người đó đồng ý, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; không thực hiện các hành vi bị cấm khác quy định tại Điều 8 Luật Quảng cáo.

Đối với quảng cáo mỹ phẩm và thiết bị y tế, không sử dụng hình ảnh, trang phục, tên, thư tín, bài viết hoặc thông tin của đơn vị, cơ sở y tế, bác sĩ, dược sĩ và nhân viên y tế khác. Nội dung quảng cáo phải trung thực, chính xác, rõ ràng, không gây hiểu nhầm; các ghi chú, khuyến cáo, cảnh báo phải được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, dễ tiếp cận theo Điều 19 Luật Quảng cáo, Nghị định số 342/2025/NĐ-CP.

c) Về quyền và nghĩa vụ của người quảng cáo:

Đơn vị, tổ chức, cá nhân khi là người quảng cáo được thực hiện các quyền theo khoản 1 Điều 12 Luật Quảng cáo; đồng thời phải cung cấp thông tin cần thiết, trung thực, chính xác về chủ thể, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và tài liệu liên quan đến điều kiện quảng cáo; bảo đảm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phù hợp với nội dung quảng cáo; chịu trách nhiệm về sản phẩm quảng cáo do mình trực tiếp thực hiện và liên đới chịu trách nhiệm khi thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện; cung cấp tài liệu liên quan khi người tiếp nhận quảng cáo hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

d) Trước khi thực hiện quảng cáo sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực y tế, phải kiểm tra, bảo đảm đầy đủ điều kiện quảng cáo và hồ sơ pháp lý còn hiệu lực theo Điều 20 Luật Quảng cáo và pháp luật chuyên ngành. Nội dung quảng cáo mỹ phẩm, thực phẩm, sữa và sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, hóa chất và chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế, thiết bị y tế, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, thuốc phải có đầy đủ thông tin bắt buộc, khuyến cáo, cảnh báo và phù hợp với phạm vi, công dụng, tính năng đã được công bố, cấp phép hoặc phê duyệt theo Nghị định số 342/2025/NĐ-CP.

Riêng quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh phải thể hiện tên, địa chỉ, số giấy phép hoạt động, thời gian hoạt động của cơ sở và phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cơ quan có thẩm quyền về y tế phê duyệt; không quảng cáo dịch vụ ngoài phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp phép. Quảng cáo thuốc thực hiện theo quy định pháp luật về dược; quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe phải thể hiện đúng tên nhóm sản phẩm, công dụng, cảnh báo (nếu có) và khuyến cáo “Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh” theo quy định.

3. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức rà soát nội dung quảng cáo do đơn vị thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện trên trang thông tin điện tử, nền tảng mạng xã hội, báo chí, băng, biển, màn hình, ấn phẩm và các phương tiện quảng cáo khác; kịp thời gỡ bỏ, chấm dứt hoặc đề nghị xử lý nội dung không đúng quy định. Khi phát hiện quảng cáo có dấu hiệu vi phạm thuộc lĩnh vực y tế, kịp

thời báo cáo về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, phối hợp xử lý theo thẩm quyền.

Sở Y tế đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, Văn phòng;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng